TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KBANG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **24**/2024/HNGĐ-ST.
Ngày: 11/7/2024.
"V/v: Kiện yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG,TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Nguyên.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phan Đình Toàn.
2. Bà Hoàng Thị Quế.

-Thư ký phiên toà: Ông Phan Đình Mão - Thư ký Toà án nhân dân (TAND) huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Kbang tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Thùy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11/7/2024, tại trụ sở TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình (HN&GĐ) thụ lý số: 03/2024/TLST-HNGĐ ngày 08/01/2024 về tranh chấp: ***"Kiện yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn"*** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2024/QĐST-HNGĐ ngày 07/6/2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Hữu G, sinh năm 1970;
- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974;

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai.
Các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 08/01/2024 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Hữu G trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị H trước đây là vợ chồng nhưng đã được TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai giải quyết cho ly hôn theo Bản án số: 16/2021/HNGĐ-ST ngày

17/12/2021. Quá trình chung sống, ông bà có với nhau 02 con chung là Nguyễn Đức Minh P, sinh năm 1999 và Nguyễn Đức M, sinh ngày 06/9/2008; do cháu P đã đủ tuổi trưởng thành, có khả năng lao động nên ông bà không yêu cầu và Toà án không giải quyết. Đối với cháu M, Bản án số: 16/2021/HNGĐ-ST ngày 17/12/2021 đã giao cháu cho bà H tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành, có khả năng lao động; ông có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu M với mức 2.000.000 đồng/tháng, bắt đầu từ tháng 10/2021 cho đến khi cháu trưởng thành, có khả năng lao động.

Do hoàn cảnh kinh tế của ông hiện rất khó khăn, ông làm nghề tự do, nương rẫy ít nên thu nhập không ổn định, bấp bênh; bố ông ốm đau một thời gian dài và chết vào cuối năm 2022, trong thời gian đó ông phải lo kinh tế chạy chữa cho bố ông rất nhiều; nay bố ông chết, mẹ ông lớn tuổi không còn khả năng lao động, một mình ông phải gánh vác kinh tế gia đình và phải thường xuyên đi lại giữa K và quê tốn nhiều chi phí. Vì vậy, ông không thể đảm bảo được mức cấp dưỡng nuôi cháu M là 2.000.000 đồng/tháng như Bản án đã tuyên nên ông khởi kiện đề nghị Tòa án thay đổi mức cấp dưỡng nuôi cháu M xuống còn 1.500.000 đồng/tháng.

Tại phiên tòa hôm nay, ông G vẫn giữ nguyên nội dung trình bày và yêu cầu khởi kiện như nói ở trên.

Tại bản tự khai ngày 12/1/2024 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, bị đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Bà nhất trí về nội dung ông Nguyễn Hữu G trình bày về quan hệ hôn nhân giữa bà và ông G, ông bà đã được TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai giải quyết cho ly hôn theo Bản án số 16/2021/HNGĐ-ST ngày 17/12/2021. Bản án số 16/2021/HNGĐ-ST ngày 17/12/2021 đã giao con chung là cháu Nguyễn Đức M, sinh ngày 06/9/2008 cho bà nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành, có khả năng lao động; ông G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu M với mức 2.000.000 đồng/tháng, bắt đầu từ tháng 10/2021 cho đến khi cháu trưởng thành, có khả năng lao động.

Nay ông G đưa ra lý do ông phải lo cho kinh tế gia đình, hoàn cảnh kinh tế của ông rất khó khăn là không đúng vì ông được chia một nửa tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân, thu nhập của ông ổn định, đủ khả năng cấp dưỡng nuôi cháu M với mức 2.000.000 đồng/tháng. Vì vậy, ông G yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi cháu M xuống còn 1.500.000 đồng/tháng thì bà không đồng ý.

Tại phiên tòa hôm nay, bà H vẫn giữ nguyên nội dung trình bày và quan điểm như nói ở trên.

Các tài liệu, chứng cứ được nguyên đơn giao nộp, gồm: 01 Bản án số 16/2021/HNGĐ-ST ngày 17/12/2021 của TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai *(bản chính)*; 01 Căn cước công dân mang tên Nguyễn Hữu G *(bản photo)*.

Các tài liệu, chứng cứ được bị đơn giao nộp, gồm: 01 Đơn trình bày đề ngày 19/3/2024 có xác nhận của UBND xã S (bản chính); 01 Biên lai thu tiền số 50 ngày 29/3/2024 của Trường P1 (bản đóng dấu treo); 01 Bản tổng hợp thu tiền học từ tháng 8/2023 đến tháng 3/2024 năm học 2023-2024 (bản photo).

Các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh: Ông Nguyễn Hữu G và bà Nguyễn Thị H trước đây là vợ chồng nhưng đã được TAND huyện Kbang giải quyết cho ly hôn; ông bà có con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn Đức M, sinh ngày 06/9/2008; khi giải quyết ly hôn, Tòa án đã buộc ông G phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu M với mức 2.000.000 đồng/tháng, bắt đầu từ tháng 10/2021 cho đến khi cháu trưởng thành, có khả năng lao động. Điều này được thể hiện qua chứng cứ do ông G giao nộp là Bản án số 16/2021/HNGĐ-ST ngày 17/12/2021 của TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai *(bản chính)*.

Tại phiên tòa, KSV phát biểu quan điểm của VKSND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai về việc giải quyết vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 91, 93, 94, 95, 108, 144, 147, 238 và 266 của BLTTDS năm 2015; các Điều 58, 82, 83, 107, 110, 116 và 117 của Luật HN&GĐ năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Xử: Bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Hữu G, buộc ông G tiếp tục có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Nguyễn Đức M với mức 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu trưởng thành, có khả năng lao động và tự lập được.

Buộc ông G phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (HNGĐST) theo quy định là 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] ***Về tố tụng dân sự:*** Ông Nguyễn Hữu G có đơn khởi kiện đề nghị TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai giải quyết tranh chấp về mức cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn giữa ông và bà Nguyễn Thị H. Theo quy định tại khoản 5 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS) năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

[2] ***Về giải quyết vụ án:*** Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 16/2021/HNGĐ-ST ngày 17/12/2021 của TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai đã giải quyết cho ông G và bà H được ly hôn với nhau; Bản án này cũng đã giao con chung là cháu Nguyễn Đức M, sinh ngày 06/9/2008 cho bà H nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành, có khả năng lao động; ông G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu M với mức 2.000.000 đồng/tháng, bắt đầu từ tháng 10/2021 cho đến khi cháu trưởng thành, có khả năng lao động. Nay ông G cho rằng điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của ông hiện rất khó khăn nên ông khởi kiện yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi cháu M xuống còn 1.500.000 đồng/tháng.

Xét yêu cầu khởi kiện của ông G là không có cơ sở vì khi ly hôn với bà H, ông G được phân chia tài sản chung là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất cùng các tài sản khác trị giá hơn 01 tỷ đồng; ngoài ra, theo cung cấp của chính quyền địa phương thì ông G hiện có điều kiện kinh tế, thu nhập ổn định từ làm nông nghiệp; ông khai

hoàn cảnh kinh tế của ông rất khó khăn nhưng lại không đưa ra được chứng cứ chứng minh cho lời khai của mình. Mặt khác, hiện cháu M đã gần 18 tuổi, thời gian ông G phải cấp dưỡng nuôi cháu cho đến khi cháu trưởng thành, có khả năng lao động không còn nhiều; hiện cháu đang theo học tại Trường P1 ở thành phố B, tỉnh Đăk Lăk với tổng số tiền gia đình phải nộp theo năm học theo cung cấp của nhà trường là 55.555.000 đồng nên mức cấp dưỡng nuôi cháu M hiện ông G đang phải có nghĩa vụ cũng không đủ bù đắp để nuôi cháu ăn học. Ngoài ra, kể từ khi ly hôn bà H cho đến nay, ông G cũng không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu M theo như Bản án đã tuyên là chưa thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ của mình đối với con chung.

Như vậy, xét yêu cầu khởi kiện của ông G là không có cơ sở nên không được HĐXX chấp nhận; để đảm bảo quyền lợi cho cháu Nguyễn Đức M, sinh ngày 06/9/2008, cần phải giữ nguyên mức cấp dưỡng nuôi cháu mà ông G phải chịu theo Bản án số 16/2021/HNGĐ-ST ngày 17/12/2021 của TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai là 2.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng là từ tháng 10/2021 cho đến khi cháu M trưởng thành, có khả năng lao động.

[3] ***Về án phí HNGĐST:*** Do yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu G không được chấp nhận nên ông phải chịu án phí HNGĐST theo quy định là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 91, 93, 94, 95, 108, 144, 147, 238 và 266 của BLTTDS năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và 117 của Luật HN&GĐ năm 2014;

- Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Hữu G về việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn; giữ nguyên mức cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Nguyễn Đức M, sinh ngày 06/9/2008 mà ông G phải chịu là 2.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 10/2021 cho đến khi cháu M trưởng thành, có khả năng lao động.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Hữu G phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai

thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0002029 ngày 08/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; ông G đã nộp đủ án phí HNGĐST.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11/7/2024), các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu TAND tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Gia Lai;
-VKSND Kbang;
-Chi cục THADS Kbang;
-Các đương sự;
-UBND cấp xã nơi ĐKKH;
-Lưu HSVA,VPTA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Nguyên

CÁC HỘI THẨM ND **THẨM PHÁN-CTPT**

Nơi nhận:
-TA tỉnh;
-VKS KBang;
-THA KBang;
-Các đương sự;
-Lưu HS vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Nguyên